Chi tiết mã HS 8714.20

Mã HS	8714.20
Mô tả hàng hóa	Bộ phận và phụ kiện của xe thuộc các nhóm từ 87.11 đến 87.13 / - Của xe dành cho người tàn tật:
Đơn vị	
Thời điểm tạo	10/11/2026 09:59:17
Phiên bản dữ liệu	2026.04.05 – BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx
Trạng thái xác minh	Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.
Liên kết	https://mail.vietnamtariff.com/hs-code/871420/

4 dòng thuế thuộc 8714.20

Mã HS	Mô tả hàng hóa	Đơn vị	Thuế NK thông thường	MFN	VAT
8714.20.11	Bộ phận và phụ kiện của xe thuộc các nhóm từ 87.11 đến 87.13 / - Của xe dành cho người tàn tật: / - - Bánh xe đẩy (castor): / - - - Có đường kính (kể cả lốp) trên 75 mm nhưng không quá 100 mm, với điều kiện là chiều rộng của bánh xe hoặc lốp lắp vào không dưới 30 mm	kg/chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8714.20.12	Bộ phận và phụ kiện của xe thuộc các nhóm từ 87.11 đến 87.13 / - Của xe dành cho người tàn tật: / - - Bánh xe đẩy (castor): / - - - Có đường kính (kể cả lốp) trên 100 mm nhưng không quá 250 mm, với điều kiện là chiều rộng của bánh xe hoặc lốp lắp vào không dưới 30 mm	kg/chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8714.20.19	Bộ phận và phụ kiện của xe thuộc các nhóm từ 87.11 đến 87.13 / - Của xe dành cho người tàn tật: / - - Bánh xe đẩy (castor): / - - - Loại khác	kg/chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)
8714.20.90	Bộ phận và phụ kiện của xe thuộc các nhóm từ 87.11 đến 87.13 / - Của xe dành cho người tàn tật: / - - Loại khác	kg/chiếc	5%	0%	8 / 10 (nhiều mức)

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.